**ĐÁP ÁN CUỘC THI VIẾT TÌM HIỂU PHÁP LUẬT THÁNG 3.2022**

(Chủ đề: Tìm hiểu pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng)

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Câu 1** *(Chọn đáp án đúng nhất).* Nguyên tắc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thể hiện như thế nào qua các nội dung sau đây?

a. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là trách nhiệm chung của Nhà nước và toàn xã hội phải được thực hiện kịp thời, công bằng, minh bạch, đúng pháp luật; quyền lợi của người tiêu dùng được tôn trọng và bảo vệ theo quy định của pháp luật.

b. Hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng không được xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và tổ chức, cá nhân khác.

c. Cả 02 nội dung trên.

d. Không có nội dung nào nêu trên.

**Đáp án:**

- Câu c.

- Điều 4 Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 43/VBHN-VPQH“Nguyên tắc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”.

“1. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là trách nhiệm chung của Nhà nước và toàn xã hội.

2. Quyền lợi của người tiêu dùng được tôn trọng và bảo vệ theo quy định của pháp luật.

3. Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng phải được thực hiện kịp thời, công bằng, minh bạch, đúng pháp luật.

4. Hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng không được xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và tổ chức, cá nhân khác”.

**Câu 2** *(Chọn đáp án đúng nhất).* Cá nhân, tổ chứcvi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì có thể bị xử lý như thế nào?

a. Bị xử lý kỷ luật.

b. Bị xử phạt vi phạm hành chính.

c. Bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

d. Các câu trên đều đúng.

**Đáp án:**

- Câu d.

- Điều 11Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 43/VBHN-VPQH “Xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”.

“1. Cá nhân vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

4. Chính phủ quy định chi tiết việc xử phạt vi phạm hành chính trong bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”.

**Câu 3** *(Chọn đáp án đúng nhất).* **Chị K mua một máy giặt tại cửa hàng của anh P. Khi chị K đến cửa hàng của anh P để thay thế linh kiện hàng hóa đã mua thì bị anh P từ chối với lý do cửa hàng không có linh kiện này. Chị K cho biết, khi mua hàng, anh P đã không thông báo việc không có linh kiện thay thế của hàng hóa. Hành vi không thông báo** của anh P **có bị xử phạt vi phạm hành chính không?**

**a. Có.**

**b. Không.**

**Đáp án:**

- Câu a.

- Điểm b Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng “Hành vi vi phạm về cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng”.

- “1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với thương nhân có một trong các hành vi vi phạm về cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng sau đây:

b) Không cung cấp thông tin về khả năng cung ứng linh kiện, phụ kiện thay thế của hàng hóa theo quy định;”

- Như vậy, căn cứ quy định nêu trên, hành vi của anh P sẽ bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

**Câu 4** *(Chọn đáp án đúng nhất).* **Anh H ký kết hợp đồng mua vật liệu với Công ty X. Do hợp đồng anh H đang giữ bị hư hỏng nên anh H yêu cầu Công ty X cấp cho anh bản sao để phục vụ kinh doanh nhưng Công ty X không đồng ý. Hành vi của Công ty X bị xử phạt vi phạm hành chính như thế nào?**

a. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

b. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

**c. Không bị xử phạt vi phạm hành chính.**

**d. Mức phạt ở câu a và b sai.**

**Đáp án:**

- Câu b.

- Điểm b Khoản 1 Điều 51 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng “Hành vi vi phạm về thực hiện hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung”.

- “1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

b) Không cấp cho người tiêu dùng bản sao hợp đồng trong trường hợp hợp đồng do người tiêu dùng giữ bị mất hoặc hư hỏng theo quy định.

- Điểm b khoản 4 Điều 4 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP “Quy định các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả”.

- “4. Mức phạt tiền

b) Mức phạt tiền quy định tại Chương II của Nghị định này là mức phạt tiền áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính do cá nhân thực hiện, trừ các hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm p khoản 2 Điều 33, khoản 2 Điều 34, điểm b khoản 4 Điều 35, Điều 68, Điều 70, khoản 6, 7, 8, 9 Điều 73 và khoản 6, 7, 8 Điều 77 của Nghị định này. Trường hợp hành vi vi phạm hành chính do tổ chức thực hiện thì phạt tiền gấp hai lần mức phạt tiền quy định đối với cá nhân”.

- Công ty X là tổ chức do vậy hành vi của Công ty X sẽ bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

**Câu 5** *(Chọn đáp án đúng nhất).* Phạm tội lừa dối khách hàng có thể bị xử phạt như thế nào?

a. Người phạm tội bị áp dụng hình phạt chính là: phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

b. Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

c. a và b đúng.

d. a và b sai.

**Đáp án:**

- Câu c.

- Điều 198 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Tội lừa dối khách hàng”.

- “1. Người nào trong việc mua, bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ mà cân, đong, đo, đếm, tính gian hàng hóa, dịch vụ hoặc dùng thủ đoạn gian dối khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Thu lợi bất chính từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Có tổ chức;

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c) Dùng thủ đoạn xảo quyệt;

d) Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

**Câu 6. Chính sách của Nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được quy định như thế nào? Các thông tin của người tiêu dùng có được pháp luật bảo vệ hay không?**

**Trả lời:**

**a) Tại Điều 5 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010 quy định Chính sách của Nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng như sau:**

- Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân chủ động tham gia vào việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Khuyến khích tổ chức, cá nhân ứng dụng, phát triển công nghệ tiên tiến để sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ an toàn, bảo đảm chất lượng.

- Triển khai thường xuyên, đồng bộ các biện pháp quản lý, giám sát việc tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

- Huy động mọi nguồn lực nhằm tăng đầu tư cơ sở vật chất, phát triển nhân lực cho cơ quan, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; thường xuyên tăng cường tư vấn, hỗ trợ, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn kiến thức cho người tiêu dùng.

- Đẩy mạnh hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm quản lý trong việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

**b) Tại điều 6 quy định thông tin của người tiêu dùng được pháp luật bảo vệ như sau:**

- Người tiêu dùng được bảo đảm an toàn, bí mật thông tin của mình khi tham gia giao dịch, sử dụng hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

- Trường hợp thu thập, sử dụng, chuyển giao thông tin của người tiêu dùng thì tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có trách nhiệm:

+ Thông báo rõ ràng, công khai trước khi thực hiện với người tiêu dùng về mục đích hoạt động thu thập, sử dụng thông tin của người tiêu dùng;

+ Sử dụng thông tin phù hợp với mục đích đã thông báo với người tiêu dùng và phải được người tiêu dùng đồng ý;

+ Bảo đảm an toàn, chính xác, đầy đủ khi thu thập, sử dụng, chuyển giao thông tin của người tiêu dùng;

+ Tự mình hoặc có biện pháp để người tiêu dùng cập nhật, điều chỉnh thông tin khi phát hiện thấy thông tin đó không chính xác;

+ Chỉ được chuyển giao thông tin của người tiêu dùng cho bên thứ ba khi có sự đồng ý của người tiêu dùng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**Câu 7. Quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng được quy định như thế nào trong Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng?**

**Trả lời:**

**a) Quyền của người tiêu dùng được quy định tại Điều 8 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng như sau:**

- Được bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác khi tham gia giao dịch, sử dụng hàng hóa, dịch vụ do tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ cung cấp.

- Được cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; nội dung giao dịch hàng hóa, dịch vụ; nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; được cung cấp hóa đơn, chứng từ, tài liệu liên quan đến giao dịch và thông tin cần thiết khác về hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng đã mua, sử dụng.

- Lựa chọn hàng hóa, dịch vụ, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ theo nhu cầu, điều kiện thực tế của mình; quyết định tham gia hoặc không tham gia giao dịch và các nội dung thỏa thuận khi tham gia giao dịch với tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

- Góp ý kiến với tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ về giá cả, chất lượng hàng hóa, dịch vụ, phong cách phục vụ, phương thức giao dịch và nội dung khác liên quan đến giao dịch giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

- Tham gia xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Yêu cầu bồi thường thiệt hại khi hàng hóa, dịch vụ không đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng, số lượng, tính năng, công dụng, giá cả hoặc nội dung khác mà tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đã công bố, niêm yết, quảng cáo hoặc cam kết.

- Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hoặc đề nghị tổ chức xã hội khởi kiện để bảo vệ quyền lợi của mình theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Được tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn kiến thức về tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ.

**b) Nghĩa vụ của người tiêu dùng được quy định tại Điều 9 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng như sau:**

- Kiểm tra hàng hóa trước khi nhận; lựa chọn tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, không làm tổn hại đến môi trường, trái với thuần phong mỹ tục và đạo đức xã hội, không gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe của mình và của người khác; thực hiện chính xác, đầy đủ hướng dẫn sử dụng hàng hóa, dịch vụ.

- Thông tin cho cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan khi phát hiện hàng hóa, dịch vụ lưu hành trên thị trường không bảo đảm an toàn, gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tiêu dùng; hành vi của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng.

**Câu 8. Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có trách nhiệm gì trong việc cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng?**

**Trả lời:**

**Điều 12 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong việc cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng như sau:**

- Ghi nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật.

- Niêm yết công khai giá hàng hóa, dịch vụ tại địa điểm kinh doanh, văn phòng dịch vụ.

- Cảnh báo khả năng hàng hóa, dịch vụ có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người tiêu dùng và các biện pháp phòng ngừa.

- Cung cấp thông tin về khả năng cung ứng linh kiện, phụ kiện thay thế của hàng hóa.

- Cung cấp hướng dẫn sử dụng; điều kiện, thời hạn, địa điểm, thủ tục bảo hành trong trường hợp hàng hóa, dịch vụ có bảo hành.

- Thông báo chính xác, đầy đủ cho người tiêu dùng về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung trước khi giao dịch./.